

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Quyết định số 134/QĐ-TTg ngày 26/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Thiết lập lộ trình, thời gian và các bước công việc triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao năng suất lao động, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của các sản phẩm xây dựng chủ yếu. Phấn đấu giá trị sản xuất của ngành xây dựng tăng trưởng bình quân 10%/năm.

- Phân công cụ thể cho các sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc để chủ động triển khai thực hiện đúng kế hoạch đề ra theo lĩnh vực quản lý.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2020:

a) Về phát triển đô thị: Phát triển đô thị bền vững xanh, sạch, đẹp, đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Phấn đấu tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết 100%, tỷ lệ đô thị hóa đạt khoảng 50% đến 55%.

b) Về lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị: Phấn đấu tỷ lệ bao phủ dịch vụ cấp nước sạch ở thành phố Đà Lạt và thành phố Bảo Lộc đạt 95% - 100%, các đô thị loại V trở lên đạt khoảng 70% - 80%. Đô thị loại IV trở lên có trạm xử lý nước thải; tỷ lệ thu gom và xử lý nước sinh hoạt tại các đô thị đạt 70% - 80%, tỷ lệ thu gom xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị đạt 100%; các đô thị có thiết kế đô thị đạt 40% - 50% số đường phố chính.

c) Về lĩnh vực đầu tư xây dựng: Xây dựng các công trình thiết yếu đảm bảo chất lượng, thẩm mỹ, có giá thành cạnh tranh. Khắc phục cơ bản tình trạng đầu tư dàn trải, gây thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng, nhất là các dự án

sử dụng vốn nhà nước; hạn chế tối đa việc điều chỉnh tổng mức đầu tư, điều chỉnh tiến độ dự án để đảm bảo nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Các đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công trên địa bàn tỉnh không ngừng nâng cao năng lực, quy mô theo hướng chuyên môn hoá, đảm bảo thực hiện tốt các hoạt động tư vấn, thi công trên địa bàn trong tỉnh và cả ngoài tỉnh, mức tăng trưởng bình quân hàng năm lĩnh vực tư vấn xây dựng đạt 15%, lĩnh vực thi công xây lắp đạt 10%.

d) Về lĩnh vực vật liệu xây dựng: Phát triển công nghiệp vật liệu xây dựng theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá; tập trung phát triển các loại vật liệu xây dựng mới chất lượng cao, công nghệ hiện đại, tiêu hao ít năng lượng, tài nguyên, giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Từ năm 2015, các công trình xây dựng từ vốn ngân sách sử dụng 100% vật liệu xây không nung. Phần đầu đến năm 2020, các cơ sở sản xuất trong tỉnh đảm bảo cung ứng đủ nhu cầu vật liệu chủ yếu cho các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

đ) Về lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản: Phát triển đa dạng các loại hình về nhà ở cho nhân dân, tạo điều kiện và cơ bản giải quyết được nhu cầu nhà ở cho các đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội. Phần đầu đến năm 2020 diện tích bình quân nhà ở đô thị đạt 28,4 m² sàn/người, diện tích bình quân nhà ở nông thôn đạt 24 m² sàn /người.

e) Về doanh nghiệp xây dựng: Tiếp tục thực hiện, hoàn thành việc tái cơ cấu doanh nghiệp Nhà nước theo các đề án đã được phê duyệt. Các doanh nghiệp vừa và nhỏ được sắp xếp, tái cơ cấu theo hướng chuyên môn hoá cao. Hình thành một số doanh nghiệp lớn trong ngành có trình độ quản lý hiện đại, công nghệ tiên tiến, có tiềm lực về vốn, đủ năng lực mở rộng, tiến tới chiếm lĩnh thị trường trong và ngoài tỉnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

1. Các giải pháp chủ yếu thực hiện:

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là thủ tục hành chính trong quản lý đầu tư xây dựng và các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng.

- Củng cố bộ máy tổ chức theo hướng chuyên nghiệp, chuyên sâu các lĩnh vực trọng tâm của ngành.

- Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật; đẩy mạnh việc kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xây dựng và thông tin về các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Xây dựng.

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động xây dựng đối với các đơn vị tư vấn theo các chỉ tiêu đánh giá năng lực xếp hạng để đảm bảo chất lượng sản phẩm tư vấn xây dựng không ngừng nâng cao.

- Không ngừng nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án đầu tư, trọng tâm là các dự án sử dụng vốn ngân sách để đảm bảo hiệu quả đầu tư và chất lượng công tác lập và tổ chức quản lý, thực hiện quy hoạch xây dựng, quy

hoạch chiến lược phát triển các lĩnh vực then chốt, những sản phẩm chủ yếu thuộc ngành

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, hợp tác quốc tế, đổi mới đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

- Thực hiện xây dựng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu từng lĩnh vực và sản phẩm theo hướng công khai, minh bạch.

2. Lộ trình và phân công triển khai thực hiện: Cụ thể theo phụ lục đính kèm.

3. Nguồn lực thực hiện:

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức viên chức ngành xây dựng, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu cung cấp nguồn nhân lực cho các công trình trọng điểm, có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, đòi hỏi cao về kỹ thuật xây dựng. Sắp xếp bố trí công việc phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác và vị trí việc làm.

Kinh phí thực hiện: từ nguồn ngân sách do trung ương hỗ trợ và ngân sách tỉnh theo từng giai đoạn, từng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ theo nội dung kế hoạch được duyệt.

Tuyên truyền, quán triệt, phổ biến chủ trương, nội dung tái cơ cấu ngành đến các địa phương, đơn vị có liên quan và cán bộ, công chức, viên chức của toàn ngành. Tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện hàng năm, báo cáo UBND tỉnh và các bộ, ngành liên quan; đề xuất sửa đổi, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết.

2. Sở Kế hoạch và đầu tư: Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan bố trí đủ vốn đáp ứng nhu cầu phát triển các lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu của ngành xây dựng; phối hợp hoàn thiện cơ chế chính sách liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng, đảm bảo tính đồng bộ, tránh chồng chéo; xây dựng hệ thống cung cấp thông tin công khai, minh bạch về khuyến khích, thu hút đầu tư các lĩnh vực, sản phẩm ngành xây dựng.

3. Sở Công thương: Phối hợp với Sở Xây dựng nghiên cứu xây dựng chiến lược, chính sách phát triển ngành vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng (đặc biệt tháo gỡ khó khăn trong việc sử dụng vật liệu xây dựng không nung)

4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng đất cho phát triển đô thị và nông thôn theo quy hoạch đã được phê duyệt. Rà soát, bổ sung quy hoạch hoặc loại bỏ các quy hoạch không phù hợp với quy hoạch của cấp có thẩm quyền vào kỳ quy hoạch sử dụng đất năm 2016-2020.

Phối hợp với Sở Xây dựng trong công tác xây dựng các quy hoạch phát triển đô thị và nông thôn, quy hoạch vật liệu xây dựng và trong quá trình xây dựng các dự án đầu tư xây dựng. Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh trong việc quy hoạch, thu hồi đất phục vụ phát triển đô thị, nhà ở và xây dựng khu tái định cư.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

Phối hợp cùng các Sở ngành liên quan tổ chức rà soát, điều chỉnh bổ sung các cơ chế, chính sách có liên quan đến tăng cường năng lực nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật, xã hội hoá nguồn lực cho phát triển khoa học công nghệ.

Phối hợp với Sở Xây dựng trong quá trình nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các lĩnh vực thuộc ngành xây dựng, tổ chức nghiên cứu thử nghiệm, ứng dụng các công nghệ mới, phần mềm trong quản lý, sản xuất của ngành xây dựng.

6. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Xây dựng nghiên cứu, đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách về tài chính phục vụ việc thực hiện đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014-2020 và nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế chính sách liên quan đến bảo lãnh, bảo hiểm công trình xây dựng.

Trên đây là nội dung kế hoạch thực hiện đề án tái cơ cấu ngành Xây dựng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2014-2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có nội dung, vấn đề cần phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, các Sở, ban, ngành, các địa phương chủ động phối hợp với Sở Xây dựng tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc;
- LH VPUBND tỉnh;
- Các CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, XD₂.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Nguyễn Văn Yên



PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 21 KH /KH-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

STT	Nội dung chương trình	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Lộ trình
I	Đối với lĩnh vực phát triển đô thị			
01	Hướng dẫn các địa phương, các chủ đầu tư của các dự án đã được phê duyệt rà soát cho phù hợp với đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận 2030-2050 (theo quyết định số 704/QĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ);	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện Đức Trọng, Lâm Hà, Đơn Dương, Lạc Dương, thành phố Đà Lạt	2015-2016
02	Tổ chức lập Đồ án quy hoạch vùng tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030 và tầm nhìn 2050 (theo Luật Xây dựng 2014)	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015-2016
03	Tổ chức thực hiện và điều chỉnh kịp thời các mục tiêu về phát triển đô thị trên cơ sở Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015-2016
04	Lập quy chế quản lý kiến trúc quy hoạch theo quy hoạch chung xây dựng thành phố Đà Lạt đến năm 2030, tầm nhìn năm 2050	UBND thành phố Đà Lạt, các huyện Đơn Dương, Lạc Dương, Đức Trọng, Lâm Hà	Sở Xây dựng giám sát, phối hợp.	2015
05	Hướng dẫn việc đề xuất các khu vực phát triển đô thị theo Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015
06	Thực hiện việc lập Đề án Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đồng thời với Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2016
07	Xây dựng hệ thống cung cấp thông tin công khai, minh bạch về khuyến khích, thu hút đầu tư các lĩnh vực, sản phẩm ngành xây dựng: Quy hoạch vùng, Quy hoạch đô thị, Quy hoạch khu chức năng đặc thù, Quy hoạch nông thôn, sản phẩm chủ yếu khác ngành xây dựng.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015-2017

08	Xây dựng hệ thống cung cấp thông tin công khai, minh bạch về quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và các địa phương.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
09	Tiếp tục triển khai thực hiện các quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt thuộc ngành như: Điều chỉnh Quy hoạch Phát triển Công nghiệp tỉnh Lâm Đồng đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020;	Sở Công thương	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015
10	Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng đất cho phát triển đô thị và nông thôn theo quy hoạch đã được phê duyệt.	Sở Tài nguyên và Môi trường.	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
11	Rà soát, bổ sung quy hoạch sử dụng đất cho phù hợp với quy hoạch của cấp có thẩm quyền vào kỳ quy hoạch sử dụng đất năm 2016-2020.	Sở Tài nguyên và Môi trường.	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2016
II	Đối với lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị:			
01	Điều chỉnh Quy hoạch cấp nước thành phố Đà Lạt (tại Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 26/5/2009 của UBND tỉnh để phù hợp với Quy hoạch tại Quyết định số 704/QĐ-TTg ngày 12/5/2014 của Thủ tướng chính phủ).	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015
02	Điều chỉnh Quy hoạch hệ thống cấp nước toàn tỉnh (tại Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 20/8/2008 của UBND tỉnh).	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015
03	Thực hiện việc công bố, hướng dẫn và kiểm tra các địa phương trong việc thực hiện nội dung Quy hoạch quản lý CTR toàn tỉnh đến năm 2020 tầm nhìn 2030 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 15/9/2014.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015
04	Xây dựng các cơ chế, chính sách và giải pháp huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng và phát triển các đô thị, khuyến khích và xã hội hoá việc đầu tư phát triển, quản lý, khai thác và cung cấp các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015-2017
05	Xây dựng cơ chế chính sách sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật nhằm tiết kiệm không gian ngầm đô thị.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015-2016

			phố	
III	Về lĩnh vực đầu tư xây dựng.			
01	Thẩm định Dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, chương trình, chiến lược, kế hoạch tránh tình trạng đầu tư dàn trải, thất thoát, lãng phí trong đầu tư công nâng cao hiệu quả đầu tư.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
02	Thẩm định thiết kế, dự toán theo đúng VBQPPL và đảm bảo chuyên môn kỹ thuật, tiết kiệm, an toàn và hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn để nâng cao hiệu quả đầu tư công.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
03	Ban hành quy định về trình tự, thủ tục và cơ chế chính sách thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015
04	Xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư.	Trung tâm xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015-2016
05	Xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 đảm bảo các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015
06	Bảo đảm công khai, minh bạch trong hoạt động đầu tư công.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
07	Tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình giải ngân, thực hiện điều chuyển vốn giữa các dự án, công trình phù hợp với tiến độ và khả năng hoàn thành.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
08	Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát chất lượng công trình thường xuyên, hiệu quả.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
09	Kiểm tra điều kiện năng lực, công khai thông tin năng lực của các tổ chức tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban ngành liên quan	Hàng năm
IV	Đối với lĩnh vực Vật liệu xây dựng:			
01	Rà soát, điều chỉnh QH vật liệu xây dựng cho phù hợp với quy hoạch VLXD được Thủ tướng phê duyệt và điều kiện thực tế tại địa phương	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015

02	Kiểm tra việc thực hiện lộ trình xóa lò gạch thủ công trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh phát triển vật liệu xây không nung.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015
03	Xây dựng chiến lược, chính sách phát triển ngành vật liệu xây dựng ưu tiên phát triển vật liệu không nung, vật liệu mới, cao cấp.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
04	Đề xuất sửa đổi, bổ sung kịp thời các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong các lĩnh vực ngành xây dựng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng	Hàng năm
05	Nghiên cứu thử nghiệm, ứng dụng các công nghệ mới, phần mềm trong quản lý, sản xuất của ngành xây dựng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng	2015
V	Đối với lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản:			
01	Rà soát, bổ sung, điều chỉnh, quy hoạch quỹ đất phát triển nhà ở.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015-2016
02	Tập trung vào phát triển nhà ở xã hội tạo điều kiện và giải quyết được nhu cầu nhà ở cho đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
03	Hỗ trợ, bồi thường giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư phát triển nhà ở, nhà ở xã hội. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và người dân được tiếp cận và vay vốn hỗ trợ để đầu tư xây dựng phát triển nhà ở, mua nhà ở theo quy định.	Sở Xây dựng	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015
04	Nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh về cơ chế chính sách trong quy hoạch, thu hồi đất phục vụ phát triển đô thị, nhà ở và xây dựng khu tái định cư.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, Ban ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	2015